

BIỂU 01. TỔNG HỢP ĐIỀU CHỈNH QUY MÔ DIỆN TÍCH VÀ LOẠI ĐẤT SỬ DỤNG MỘT SỐ CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN TRONG QUY HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT THỜI KỲ 2021 - 2030 VÀ CẬP NHẬT VÀO BẢN ĐỒ KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2023 CỦA HUYỆN CẨM XUYỀN

(Kèm theo Tờ trình số/TTr-UBND ngày/2024 của Ủy ban nhân dân huyện Cẩm Xuyên)

STT	Loại đất và công trình, dự án quy hoạch	Mã loại đất	Diện tích theo Quyết định số 1655/QĐ-UBND ngày 14/7/2023 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh địa điểm, quy mô diện tích và loại đất sử dụng một số công trình, dự án trong quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021 - 2030, huyện Cẩm Xuyên (ha)																						Địa điểm (cấp xã)	Số thứ tự trên bản đồ QH	Ghi chú				
			Tổng diện tích	Sử dụng vào loại đất												Tổng diện tích	Sử dụng vào loại đất														
				LUA	HNK	CLN	RSX	ONT	ODT	DGT	DTL	NTD	SON	MNC	BCS		LUA	HNK	CLN	RSX	ONT	ODT	DGT	DTL				NTD		MNC	BCS
A	Đất nông nghiệp (1 danh mục công trình, dự án)																														
1	Đất trồng cây lâu năm		151,91			151,91								151,91				103,28								48,63					
1.1	Đất trồng cây lâu năm thôn Mỹ Hà	NKH	151,91			151,91								151,91				103,28								48,63	Xã Cẩm Mỹ		Công trình, dự án điều chỉnh để không làm thay đổi chỉ tiêu các loại đất đã được phê duyệt		
B	Đất phi nông nghiệp (13 danh mục công trình, dự án)																														
1	Đất an ninh													18,74	18,74																
1.1	Đất an ninh (Trụ sở Công An xã, Doanh trại Tiểu đoàn 2, Trung đoàn Cảnh sát cơ động Bắc Trung Bộ thuộc Bộ Tư lệnh Cảnh sát cơ động, Trụ sở làm việc lực lượng Công an đảm bảo an ninh trật tự, PCCC và CNCH tại khu Cụm Công nghiệp Bắc Cẩm Xuyên, Trụ sở Công an huyện Cẩm Xuyên, Đội Cảnh sát Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn cứu hộ Công an huyện Cẩm Xuyên)													18,74	18,74												Huyện Cẩm Xuyên		Công trình, dự án bổ sung thực hiện trong thời kỳ 2021 - 2030		
2	Đất thương mại, dịch vụ		11,12	3,40	1,77	1,33	4,50						0,12	11,12	3,40	1,77	1,33	1,72								2,90					
2.1	Trạm dừng nghỉ thuộc dự án xây dựng đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía đông	TMD	4,25	3,40	0,46	0,07	0,20						0,12														Xã Cẩm Hưng	315	Bỏ không thực hiện		
2.2	Đất thương mại, dịch vụ xã Yên Hòa	TMD	6,87		1,31	1,26	4,30							11,12	3,40	1,77	1,33	1,72							2,90	Xã Yên Hòa	180	Công trình, dự án ưu tiên ưu không làm thay đổi chỉ tiêu các loại đất đã được phê duyệt			
3	Đất sử dụng cho hoạt động khoáng sản		7,27			7,27								11,93				11,93													
3.1	Đất san lấp Khe dài Đổng Mọ	SKS	7,27			7,27								11,93				11,93									Xã Cẩm Trung		Công trình, dự án bổ sung thêm diện tích thực hiện trong thời kỳ 2021 - 2030		
4	Đất Giao thông		142,96	30,00	14,89	55,71	13,74	10,00	7,00				3,00	8,62	142,96	30,00	14,89	55,63	16,52	9,88	7,00				3,00	6,04					
4.1	Mở rộng đường trục thôn từ Quốc lộ 8C đến nhà thờ anh hùng Liệt sỹ Phan Đình Giót	DGT												0,33	0,33												Xã Cẩm Quan		Công trình, dự án bổ sung thực hiện trong thời kỳ 2021 - 2030		
4.2	Trạm dừng nghỉ thuộc dự án xây dựng đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía đông	DGT												4,25	3,40	0,46	0,07	0,20							0,12	Xã Cẩm Hưng	315	Công trình, dự án điều chỉnh loại đất trong thời kỳ 2021 - 2030			
4.3	Bổ sung thêm diện tích trạm dừng nghỉ đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía đông	DGT												5,70	1,39	0,89	1,00	2,42									Xã Cẩm Hưng		Công trình, dự án bổ sung thực hiện trong thời kỳ 2021 - 2030		
4.4	Làm mới, nâng cấp, mở rộng các tuyến đường huyện lộ	DGT	142,96	30,00	14,89	55,71	13,74	10,00	7,00				3,00	8,62	132,68	24,88	13,54	54,56	13,90	9,88	7,00				3,00	5,92	Huyện Cẩm Xuyên		Công trình, dự án điều chỉnh để không làm thay đổi chỉ tiêu các loại đất đã được phê duyệt		
5	Đất thể dục thể thao		75,00			26,37							48,63																		
5.1	Đất thể dục, thể thao (sân Golf FLC)	DTT	75,00			26,37							48,63														TT. Thiên Cẩm		bỏ không thực hiện		
6	Đất sinh hoạt cộng đồng		2,42	2,15									0,27	2,42	2,15										0,27						
6.1	Điểm sinh hoạt cộng đồng gần với bãi đậu xe nhà thờ anh hùng Liệt sỹ Phan Đình Giót	DSH											0,20	0,20													Xã Cẩm Quan		Công trình, dự án bổ sung thực hiện trong thời kỳ 2021 - 2030		
6.2	Nhà văn hóa thôn 2, 3, 4, 11, 12	DSH	2,42	2,15									0,27	2,22	1,95									0,27		Xã Nam Phúc Thắng		Công trình, dự án ưu tiên ưu không làm thay đổi chỉ tiêu các loại đất đã được phê duyệt			
7	Đất tín ngưỡng		0,40										0,40	0,40			0,08		0,12						0,20						
7.1	Khu vực xây dựng nhà thờ anh hùng Liệt sỹ Phan Đình Giót xã Cẩm Quan	TIN											0,20			0,08		0,12									Xã Cẩm Quan		Công trình, dự án bổ sung thực hiện trong thời kỳ 2021 - 2030		
7.2	Mở rộng Đền Chi Hương xã Cẩm Quan (thôn Chi Quan)	TIN	0,40										0,40	0,20											0,2	Xã Cẩm Quan		Công trình, dự án ưu tiên ưu không làm thay đổi chỉ tiêu các loại đất đã được phê duyệt			
Tổng A+B:14 công trình, dự án			391,08	35,55	16,66	57,04	203,79	10,00	7,00				3,00	58,04	339,48	54,29	16,66	57,04	133,45	10,00	7,00				3,00	58,04					